

CHƠN-LÝ SANH DIỆT  
của TIÊU-THỪA và ĐẠI-THỪA

324. Văn : Thế nào là pháp sanh diệt của Tiêu-thừa ?

Đáp : Vạn vật trong thế gian do nhơn-duyên hội-hiệp mà thấy có sanh, đến khi nhơn-duyên chia lìa thì thấy có diệt. Cái cảnh trạng lúc có lúc không, khi còn khi mất, làm thành một ấn-tượng<sup>(1)</sup> do tâm của chúng ta chấp trước nơi vạn-hữu, nên trong lòng lúc nào cũng hết sanh tới diệt, hết diệt tới sanh, không giây phút nào ngừng-ngỉ. Tâm sanh diệt là tâm mê-muội (vô-minh) của phàm-phu, còn tâm không sanh-diệt là tâm sáng-suốt của các bậc thánh. Theo sách Phật thì Tiêu-thừa diệt bỏ cái duyên-sanh<sup>(2)</sup> của phàm-phu mà chứng cõi Niết-bàn tịch-diệt chứ chẳng phải Niết-bàn bất sanh bất diệt của Đại-thừa. Vì lẽ ấy, sự sáng-suốt của Tiêu-thừa sánh với Đại-thừa không khác nào trăng mũng nằm sò với trăng rằm.

Phàm-phu thì chấp sanh, Nhị-thừa thì chấp-diệt. Thế nào gọi là chấp sanh ? Nghĩa là đối với vạn hữu trong vũ-trụ, phàm-phu nhận là thiệt có, nên đem lòng mong cầu ao-ước, tìm mưu này kế kia để lập quyền sở-hữu những vật mình sẽ có, mặc dầu phải tạo ra các ác-nghiệp chẳng hạn. Trong khi còn ở nhân địa phàm-phu, đem lòng nhận sự vật có sanh như vậy, cho nên khi tu-hành, quyết-chí diệt cái tâm sanh ấy để chứng quả hoàn diệt<sup>(3)</sup> của Niết-bàn (Tiêu-thừa). Vì lẽ đó, trong sách Phật mới cho Tiêu-thừa là bỏ «sanh» mà tìm «diệt», dùng cái công-phu đem diệt mà dứt sanh, để làm chỗ cứu cánh trong sự tu chứng của mình.

Nếu dùng lý luận của Đại-thừa mà xét trường-hợp tu chứng của Tiêu-thừa, thì thấy rằng cái sanh tương đối với cái diệt, nếu bỏ cái «duyên sanh» mà tìm cái «tịch diệt», thì chưa hoàn-toàn bỏ hẳn. Bởi vì sanh với diệt là hai pháp đối đãi với nhau mà thành, nương nhau mà có, không thể chia lìa nhau mà có mỗi cái riêng biệt. Bởi vậy cho nên, hệ không thì cả hai đều không, còn có thì cả hai đều có. Vì lẽ ấy, nếu còn bỏ pháp kia, còn dùng pháp nọ, thì đâu phải là hoàn-toàn bỏ hẳn, nghĩa là chưa phải hoàn-toàn giải-thoát, tức là giải-thoát một cách tương đối vậy. Đối với chơn-lý này, các vị Tiên đức có nói :

Có, thì có cả thấy vậy vậy,  
Không, thì không chẳng mảy may nào.

- (1) ấn tượng : là hình bóng sự vật in vào lòng, tức là lục trần duyên ảnh làm cái tướng của tự tâm.  
(2) duyên sanh : Do nhơn duyên hội hiệp mà thấy có.  
(3) hoàn diệt : trở lại cảnh giới tịch diệt của nguyên thủy.

Dựa vào luật tương đối trên đây mà luận lý ra, thì thấy rằng tuy Tiêu-thừa đã dứt sanh, nhưng cũng chưa phải là thiệt dứt, bởi vì còn chấp diệt, tức là còn chấp sanh. Vì lẽ ấy, đối với chân đế, Tiêu-thừa còn thuộc về phàm-phu, mặc dầu đã chứng quả thánh.

325. V. Còn chơn-lý huyền sanh huyền diệt của Sai-biệt-tri Bồ-tát thế nào ?

Đ. Pháp lý của Sai-biệt-tri Bồ-tát nói rằng : các pháp không thiệt có sanh, không thiệt có diệt, nghĩa là các pháp vốn là huyền sanh huyền diệt. Cái chơn-lý huyền sanh huyền diệt có phần cao hơn Tiêu-thừa. Pháp lý này nói rằng : Nếu các pháp thiệt có diệt, thì làm sao mà tái sanh ? Làm sao mà các pháp nối nhau tồn tại mãi mãi từ thế-hệ này đến thế-hệ khác ? Quả thật, nếu các pháp thiệt có diệt, thì thế-gian này không còn cái gì nữa, nó sẽ trống rỗng như không trung. Trái lại, các pháp cũng không thiệt có sanh. Bởi vì nếu các pháp thiệt có sanh, thì ít nữa chúng nó được trường-tồn vinh-viễn mãi mãi, đáng này nó vẫn tiếp-tục tiêu trầm tan rã luôn luôn, thì sao gọi là thiệt có sanh. Nói tóm tắt cho dễ hiểu : nếu thiệt có thì không bao giờ tiêu tan, thiệt không thì chẳng bao giờ có trở lại. Vì lẽ ấy, sanh là huyền sanh, mà diệt là huyền diệt vậy.

Bọt nước này tan, bọt nước kia hiện, bọt tan mà không phải thiệt tan, vì nó còn hiện cái khác. Bọt hiện mà không phải thật hiện, vì nó sẽ tan-rã trong chốc lát. Sự tan và sự hiện của bọt nước là không thiệt, là lương dối, như ảnh trong gương, như bóng tùy hình, lúc có lúc không, khi còn khi mất, đều là do tác dụng của bao nhiêu nhơn-duyên, hoặc hội-hiệp, hoặc chia lìa. Hệ nhơn-duyên hội-hiệp thì thấy có huyền sanh, còn nhơn-duyên chia lìa thì thấy có huyền diệt. Cái sanh và cái diệt còn như huyền như hoá thì nhơn-duyên lại há không huyền hoá ư ? Cho đến như huyền tu-hành, như huyền trị bệnh, như huyền thành Phật, đó là pháp huyền-sanh huyền-diệt của Sai-biệt-tri Bồ-tát.

326. V. Thế nào gọi là chơn-lý bất sanh bất diệt của Đại-thừa ?

Đ. Tiêu-thừa nhìn-nhận các pháp thật có sanh, thật có diệt, nên gắng công tu-hành đến cảnh-giới tịch-diệt. Sai-biệt-tri Bồ-tát thì cho rằng vạn hữu là huyền-sanh-huyền-diệt. Sở dĩ hai bậc trên đây nói như thế, là chỉ thấy cái giả-tướng của vạn hữu mà thôi, còn cái thật-tướng của vạn-hữu thì không thấy nổi.

Trái lại, pháp-lý của Đại-thừa phân-tách cho chúng ta biết rằng : hai bậc trên đây chỉ thấy cái hiện-tượng vô-thường biến-đổi của các pháp, nên không thấy được cái bản-thể bất-biến và thường-trụ, tức là không thấy được cái thể bất sanh bất diệt, đó là chơn-lý bất sanh bất diệt của Đại-thừa. Cái chỗ chấp mắc của hai bậc thừa trên đây, chỉ thấy được hiện-tượng mà không thấy được bản-thể. Nhưng phải biết rằng, ngoài tướng không có tánh, ngoài bản-thể không có hiện-tượng. Bởi vậy cho nên, đối với các pháp, Đại-thừa cho rằng các pháp vốn vắng-lặng bất sanh